

*Chương IV***ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 8. Vụ trưởng Vụ Pháp chế phối hợp Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 9. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Vụ trưởng Vụ Pháp chế phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định./.

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ

Hoàng Văn Phong

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ số 08/2004/QĐ-BKHCN ngày 29/4/2004 ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Vụ Hợp tác quốc tế.

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 54/2003/NĐ-CP ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và

cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ và Nghị định số 28/2004/NĐ-CP ngày 16/01/2004 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2003/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Vụ Hợp tác quốc tế trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 549/QĐ-TCCB ngày 08/10/1993 của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Vụ Quan hệ quốc tế.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ

Hoàng Văn Phong

QUY CHẾ Tổ chức và Hoạt động của Vụ Hợp tác quốc tế

*(ban hành kèm theo Quyết định số
08/2004/QĐ-BKHCN ngày 29/4/2004
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công
nghệ).*

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vụ Hợp tác quốc tế là đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ có chức năng giúp Bộ trưởng quản lý các hoạt động hợp tác quốc tế trên phạm vi cả nước trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Vụ Hợp tác quốc tế có những nhiệm vụ và quyền hạn chủ yếu sau đây:

1. Trình Bộ trưởng các chủ trương, chính sách và các biện pháp nhằm tranh thủ và thúc đẩy hợp tác về khoa học và công nghệ với các nước, các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức và cá nhân nước ngoài, cũng như cá nhân và các tổ chức của người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

2. Xây dựng trình Bộ trưởng phương hướng, kế hoạch 5 năm và hàng năm, các chương trình, dự án hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

Cân đối nhu cầu và kiến nghị các nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho hợp tác quốc tế để thực hiện các kế hoạch, chương trình, dự án hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ; vận động, tổng hợp các nguồn tài trợ từ trong nước và ngoài nước để hỗ trợ cho các hoạt động hợp tác quốc tế của Bộ.

3. Nghiên cứu, soạn thảo và trình Bộ trưởng các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

4. Đầu mối quản lý đối với mọi hoạt động hợp tác quốc tế của Bộ.

5. Giúp Bộ trưởng chuẩn bị và tổ chức đàm phán, ký kết, gia nhập các điều ước quốc tế; tổ chức thực hiện các điều ước quốc tế đã ký kết hoặc đã gia nhập thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

6. Hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương, cơ sở đề xuất xây dựng và triển khai các chương trình, dự án hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ.

7. Kiểm tra, đôn đốc các ngành, địa phương, cơ sở trong việc thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện các cam kết quốc tế về khoa học và công nghệ.

8. Tổ chức quản lý các hội nghị, hội thảo trong lĩnh vực khoa học và công nghệ có sự tham gia và tài trợ của các nước và các tổ chức quốc tế theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

9. Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ trình Bộ trưởng quyết định về mạng lưới các đại diện của Bộ về khoa học và công nghệ ở nước ngoài, về việc cử các đại diện của Bộ ở các nước, các tổ chức quốc tế và quản lý về mặt nghiệp vụ đối với các đại diện đó.

10. Phối hợp với Văn phòng Bộ thực hiện nhiệm vụ lễ tân đối ngoại phục vụ lãnh đạo Bộ.

11. Quản lý tổ chức, cán bộ, tài sản, hồ sơ, tài liệu theo sự phân cấp và quy định của Bộ.

Chương II TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 3. Vụ Hợp tác quốc tế tổ chức làm việc theo chế độ thủ trưởng kết hợp với bàn bạc tập thể.

Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về toàn bộ tổ chức và hoạt động của Vụ.

Các Phó Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế là người giúp việc Vụ trưởng, được Vụ trưởng phân công chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng về nhiệm vụ được phân công.

Trong trường hợp Vụ trưởng vắng mặt, một Phó Vụ trưởng được chỉ định thay mặt Vụ trưởng điều hành và giải quyết

công việc của Vụ thuộc quyền hạn Vụ trưởng.

Điều 4. Các chuyên viên của Vụ Hợp tác quốc tế làm việc trực tiếp với Vụ trưởng hoặc Phó vụ trưởng theo sự sắp xếp nội bộ, tùy theo yêu cầu có thể được phân thành các nhóm hoặc bộ phận công tác.

Việc phân chia các nhóm hoặc các bộ phận và nhiệm vụ cụ thể của mỗi nhóm hoặc bộ phận này do Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế quyết định.

Chương III QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế điều hành mọi hoạt động của Vụ trên cơ sở Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Vụ Hợp tác quốc tế.

Điều 6. Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế thực hiện chế độ làm việc, quan hệ công tác với thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ theo quy chế làm việc của Bộ và các quy định khác do Bộ trưởng ban hành.

Điều 7. Vụ Hợp tác quốc tế phối hợp với các cơ quan quản lý khoa học và công nghệ, quản lý hợp tác quốc tế của các Bộ, các ngành, các địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ về hợp tác

quốc tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

Vụ Hợp tác quốc tế tăng cường và phát triển các mối quan hệ với các cơ quan đại diện của nước ngoài và các tổ chức quốc tế theo quy định của Chính phủ và của Bộ.

phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức thực hiện Quy chế này.

Điều 9. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định./.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ**

Điều 8. Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế

Hoàng Văn Phong